

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: 157/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch phát triển bóng đá Thanh Hóa năm 2016

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 419/QĐ-TTg ngày 08/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược bóng đá Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-LĐBĐVN ngày 10/12/2014 của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam về việc Ban hành Quy chế bóng đá chuyên nghiệp sửa đổi, bổ sung năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3811/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển bóng đá Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016 của tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của liên sở: Tài chính - Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 43/TTr-LS/STC-SVHTTDL ngày 08/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo quyết định này Kế hoạch phát triển bóng đá Thanh Hóa năm 2016.

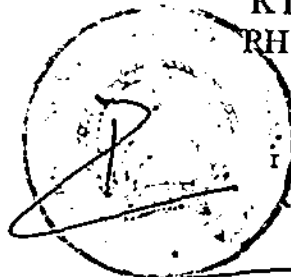
Điều 2. Quyết định có hiệu lực hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 2 QĐ;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, VX(2).
- QĐ01/2016/Ninh10b.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền

KẾ HOẠCH

Phát triển bóng đá Thanh Hóa năm 2016

(Kèm theo Quyết định số: 154/QĐ-UBND ngày 10/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Nhằm triển khai có hiệu quả Kế hoạch phát triển bóng đá Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

Thông qua các hoạt động tập luyện và tổ chức thi đấu bóng đá phong trào và bóng đá chuyên nghiệp, góp phần thúc đẩy bóng đá tỉnh nhà phát triển lên tầm cao mới trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

2. Yêu cầu:

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp của Kế hoạch được duyệt để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, đảm bảo phát triển bóng đá toàn diện và bền vững.

Đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất và sự phối hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch gắn với nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, đơn vị; tăng cường công tác xã hội hóa để huy động nguồn lực xã hội triển khai kế hoạch.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Về bóng đá phong trào:

a. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Thành lập từ 70 đến 100 CLB từ tỉnh đến cơ sở;
- Tổ chức 1 lớp trọng tài bóng đá; 1 lớp HLV do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam cấp chứng chỉ;
- Phối hợp mở 3 - 4 lớp trọng tài, HLV, HDV bóng đá cơ sở.
- Tổ chức từ 2 đến 3 giải bóng đá phong trào cấp tỉnh.
- Tổ chức từ 15 - 20 giải cấp huyện.
- Tổ chức từ 300 đến 350 giải cấp cơ sở.

b. Nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân về chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước về thể dục thể thao nói chung và bóng đá nói riêng; tuyên truyền sâu rộng đến các cấp chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức, doanh nghiệp về Kế hoạch phát triển bóng đá Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước đối với bóng đá; kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Bóng đá Thanh Hóa, các hội bóng đá, các tổ chức cơ sở và CLB bóng đá phong trào.

- Phối hợp với Liên đoàn Bóng đá Việt Nam, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về bóng đá;

- Phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố mở các lớp trọng tài, HLV, HDV bóng đá cấp cơ sở;

- Xây dựng hệ thống thi đấu từ tỉnh đến cơ sở; tổ chức các giải thi đấu bóng đá phong trào từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo đúng quy định, có chất lượng chuyên môn, đảm bảo an toàn.

- Tổ chức, triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống tiêu cực trong hoạt động bóng đá, đảm bảo bóng đá phát triển lành mạnh, bền vững.

- Về bóng đá học đường: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thí điểm bóng đá trong trường học tại thành phố Thanh Hóa, thị xã Sầm Sơn và thị xã Bim Sơn.

2. Về bóng đá chuyên nghiệp:

a. Các chỉ tiêu cơ bản:

Thành lập trung tâm đào tạo bóng đá trẻ tuyển chọn và đào tạo các đội tuyển U13; U15; U17; U21-23 trở lên, cụ thể như sau:

- *Đội tuyển bóng đá Thanh Hóa U21-23 trở lên:*

- + Số lượng: 30 VĐV; 4 HLV; 1 Bác sỹ; 1 điều dưỡng viên; 1 phiên dịch.

- + Thành tích phần đấu: Đội tuyển bóng đá Thanh Hóa đứng vị trí thứ 3 giải bóng đá vô địch quốc gia (V.League) và giải cúp quốc gia năm 2016.

- *Đội tuyển U17:*

- + Số lượng: 30 VĐV; 3 HLV; 1 điều dưỡng.

- + Thành tích phần đấu: Bổ sung 05-07 VĐV cho đội tuyển; phần đấu lọt vào vòng chung kết giải U17 toàn quốc.

- *Đội tuyển U15:*

- + Số lượng: 30 VĐV; 3 HLV ; 1 điều dưỡng.

- + Thành tích phần đấu: Bổ sung 07-10 VĐV cho đội tuyển U17; phần đấu lọt vào vòng chung kết giải U15 toàn quốc.

- *Đội tuyển U13:*

- + Số lượng: 60 VĐV; 6 HLV; 2 điều dưỡng.

- + Thành tích phần đấu: Bổ sung hàng năm 10-15 VĐV cho U15; phần đấu lọt vào vòng chung kết giải U13 toàn quốc.

b. Nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể:

- Công tác chính trị, tư tưởng cho vận động viên, huấn luyện viên:

- + Thường xuyên giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống cho các vận động viên, huấn luyện viên, phát huy truyền thống bóng đá xứ Thanh; nắm bắt diễn biến tư tưởng của vận động viên để kịp thời động viên, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo tâm lý yên tâm học tập, tập luyện và thi đấu;

- + Phối hợp với Trường Cao đẳng Thể dục, Thể thao Thanh Hóa, các địa phương, các trường học để hỗ trợ cho các vận động viên học văn hóa, nhằm tạo điều kiện cho các em phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ và đạo đức.

- Công tác xây dựng kế hoạch huấn luyện và thi đấu:

+ Hàng năm căn cứ vào kế hoạch thi đấu các giải của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam, Ban huấn luyện các tuyến xây dựng chương trình, kế hoạch tập luyện và thi đấu đảm bảo chất lượng chuyên môn, khoa học và hiệu quả;

+ Ban huấn luyện các tuyến phải báo cáo kết quả tập luyện, rút kinh nghiệm qua từng tuần để điều chỉnh kế hoạch phù hợp với trình độ tập luyện và thi đấu của các vận động viên.

- Công tác quản lý đào tạo, huấn luyện:

+ Ban hành các quy chế, quy định trong tập luyện và thi đấu; quản lý vận động viên chặt chẽ theo đúng quy định tại quy chế bóng đá chuyên nghiệp;

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý VDV các đội tuyển.

3. Về cơ sở vật chất:

a. Về bóng đá phong trào:

- Về xây dựng cơ sở vật chất: Phần đầu có từ 75%-80% cấp huyện, từ 65% đến 70% cấp xã, phường, thị trấn có sân vận động đủ kích thước hoạt động thể dục thể thao nói chung và bóng đá nói riêng.

- Vận động các địa phương, các cơ quan, đoàn thể, các doanh nghiệp thành lập các CLB bóng đá và tham gia các hoạt động bóng đá.

b. Về bóng đá chuyên nghiệp:

- Nâng cấp cải tạo sân vận động tỉnh: Khán đài mái che từ 1.200 đến 1.500 chỗ ngồi; lắp đặt ghế ngồi khán đài A-B; các phòng chức năng, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, tiêu chí của bóng đá chuyên nghiệp; nâng cấp mặt sân cỏ đảm bảo tiêu chuẩn chuyên môn phục vụ cho vận động viên luyện tập và thi đấu;

- Nâng cấp sân vận động các huyện: Quảng Xương; Thiệu Hóa; Thọ Xuân; Tỉnh Gia đạt tiêu chuẩn tổ chức giải quốc gia đảm bảo cho các tuyển trẻ tập luyện.

4. Kinh phí thực hiện: Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển bóng đá Thanh Hóa năm 2016 là: 70.890.000 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ: 30.000 triệu đồng;
- Nguồn của các địa phương, đơn vị: 300 triệu đồng;
- Nguồn huy động xã hội hóa: 40.590 triệu đồng.

(có dự toán chi tiết kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành, các đơn vị liên quan để tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch; ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện Kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra các huyện, thị xã, thành phố xây dựng mục tiêu, kế hoạch phát triển bóng đá phong trào năm 2016 của các địa phương, tổng hợp kết quả, báo cáo các cấp có thẩm quyền.

Đối với phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh: Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phối hợp với Công ty Cổ phần Bóng đá FLC Thanh Hóa ký kết hợp đồng đào tạo và phát triển bóng đá Thanh Hóa, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch; tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch đúng với yêu cầu, nhiệm vụ đề ra; tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính:

Tham mưu, bố trí kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh, đảm bảo cho việc triển khai, thực hiện tốt Kế hoạch phát triển bóng đá trong năm 2016; hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí theo đúng chế độ quy định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên đoàn Bóng đá Thanh Hóa xây dựng Đề án phát triển bóng đá học đường giai đoạn 2015 - 2020; Kế hoạch phát triển bóng đá học đường năm 2016; duy trì các giải bóng đá học sinh hàng năm.

4. Liên đoàn Bóng đá Thanh Hóa:

Căn cứ nội dung Kế hoạch tuyên truyền hướng dẫn, chỉ đạo phong trào, tổ chức các lớp năng khiếu bóng đá nghiệp dư; tổ chức thi đấu các giải bóng đá phong trào từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở; phối hợp với các đơn vị huy động nguồn lực các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư xây dựng sân bóng đá đáp ứng yêu cầu tập luyện của nhân dân.

5. Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Phối hợp tuyên truyền, cổ vũ động viên các tầng lớp nhân dân tham gia các hoạt động bóng đá; nêu gương những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong hoạt động bóng đá.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Căn cứ nội dung Kế hoạch được duyệt, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch hàng năm; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý hành vi vi phạm có liên quan đến bóng đá; định kỳ, báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

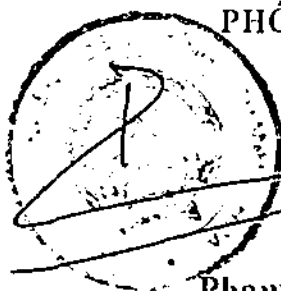
7. Công ty Cổ phần Bóng đá FLC Thanh Hóa:

Đảm bảo nguồn tài chính cần thiết cùng với nguồn hỗ trợ của ngân sách Nhà nước, tổ chức tốt công tác đào tạo, huấn luyện và tham gia các giải bóng đá do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam tổ chức; phấn đấu đạt mục tiêu Đội tuyển bóng đá FLC Thanh Hóa đứng trong Top 3 giải vô địch quốc gia V-league 2016.

Sử dụng nguồn kinh phí ngân sách hỗ trợ đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; định kỳ hàng quý, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, đề xuất, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền

DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÁT TRIỂN BÓNG ĐÁ THANH HÓA NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số: 257/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Cơ sở tính toán	Tổng số	Chia ra			Ghi chú
				Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ	Nguồn của các địa phương, đơn vị	Xã hội hóa	
1	2	3	4	5		6	7
	Tổng số		70.890.000	30.000.000	300.000	40.590.000	
A	Phát triển bóng đá phong trào		890.000		300.000	590.000	
I	Quản lý nhà nước		150.000		150.000	-	
1	Công tác quản lý, chỉ đạo		40.000		40.000		
2	Thanh tra, kiểm tra		60.000		60.000		
3	Sơ kết, tổng kết		50.000		50.000		
II	Phát triển phong trào		740.000		150.000	590.000	
1	Phát triển nguồn nhân lực		180.000		120.000	60.000	
2	Công tác tuyên truyền		60.000		30.000	30.000	
3	Tổ chức thi đấu các giải bóng đá		500.000			500.000	
B	Đào tạo và phát triển bóng đá chuyên nghiệp		60.000.000	30.000.000		30.000.000	

Handwritten signature

I	Chi chế độ cho HLV, VĐV các đội tuyển		57.780.160	29.132.160		28.648.000	
1	Đội tuyển chuyên nghiệp (U21-23 trở lên)		53.387.330	24.739.330		28.648.000	
1.1	Tiền công		17.828.000	8.880.000		8.948.000	
-	Huấn luyện viên trưởng	50.000.000đ x 12 tháng	600.000	600.000			
-	Trợ lý huấn luyện và bác sỹ, phiên dịch	BQ: 15.000.000 đồng/tháng x 06 người x 12 tháng	1.080.000	1.080.000			
-	Vận động viên (30 VĐV)		16.148.000	7.200.000		8.948.000	
+	03 cầu thủ ngoại	BQ 11.300USD x 03 người x 22.000đ x 12 tháng	8.948.000			8.948.000	
+	27 cầu thủ nội	BQ: 20.000.000đ/ người x 27 người x 12 tháng	7.200.000	7.200.000			
1.2	Phí chuyển nhượng		23.800.000	11.300.000		12.500.000	
-	Huấn luyện viên trưởng	500.000.000 đ	500.000	500.000			
-	Cầu thủ ngoại và nhập tịch (03 người)	120.000 USD x 03 người x 22.500đ	8.100.000			8.100.000	
-	Cầu thủ nội (21 người)	BQ: 1.300.000.000đ x 10 người EQ: 200.000.000đ x 11 người	15.200.000	10.800.000		4.400.000	
1.3	Tiền thưởng		7.200.000	-		7.200.000	
1.4	Chế độ dinh dưỡng		1.887.000	1.887.000		-	
1.5	Trang phục, dụng cụ tập luyện, chi phí nghiệp vụ		2.672.330	2.672.330		-	

12



2	Đội tuyển U17		1.724.900	1.724.900			
2.1	Tiền công		162.000	162.000		-	
2.2	Chế độ dinh dưỡng		1.040.400	1.040.400		-	
2.3	Trang phục, dụng cụ tập luyện, chi phí nghiệp vụ		522.500	522.500		-	
3	Đội tuyển U15		1.628.000	1.628.000		-	
3.1	Tiền công		162.000	162.000		-	
3.2	Chế độ dinh dưỡng		887.400	887.400		-	
3.3	Trang phục, dụng cụ tập luyện, chi phí nghiệp vụ		578.600	578.600		-	
4	Đội tuyển U13		1.039.930	1.039.930		-	
4.1	Tiền công		180.000	180.000		-	
4.2	Chế độ dinh dưỡng		756.000	756.000		-	
4.3	Trang phục, dụng cụ tập luyện, chi phí nghiệp vụ		103.930	103.930		-	
II	Chi hoạt động chung		2.219.840	867.840		1.352.000	
C	Cơ sở vật chất		10.000.000	0		10.000.000	
I	Mạng cấp sân vận động các huyện: Quảng Xương; Thiệu Hóa; Thọ Xuân; Tĩnh Gia	Đảm bảo tiêu chuẩn quốc gia phục vụ cho các tuyển trẻ tập luyện: 2,5 tỷ x 4 sân	10.000.000			10.000.000	

12/4